

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 137/2020/HS-PT

Ngày : 20-11-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vỹ là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 104/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Dương Thị Mỹ P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương Thị Mỹ P, sinh năm 1995 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố L, TT.D, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh B, sinh năm 1969 con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; chồng: Không có, con: Có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Thế V là Luật sư Công ty luật TNHH MTV N thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước nên vào ngày 20/02/2020, Dương Thị Mỹ P đón xe khách từ tỉnh Bình Định đến tại phòng trọ của chị Lê Thị T để chơi. Ngày 22/02/2020, P đi cùng chị T đi đến nhà ông Lê Thành Q (bạn trai của T), trú ở khu phố X, phường

T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước chơi. Tại đây, P nghe chị T và Quân nói chuyện với nhau nên biết được nơi chị T cất thẻ ATM và mật khẩu thẻ ATM ngân hàng S nên nảy sinh ý định trộm cắp thẻ ATM để chiếm đoạt số tiền trong tài khoản chị T. Sau đó, P và chị T về lại phòng trọ của chị T. Đến khoảng 08 giờ ngày 25/02/2020, sau khi chị T đi làm thì P ở lại phòng trọ lén lút trộm cắp thẻ ATM của chị T rồi đi đến chơi ở nhà bạn của P tại quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Đến chiều ngày 26/02/2020, P đón xe khách về lại tỉnh Bình Định. Vào lúc khoảng 10 giờ 50 phút ngày 27/02/2020, P lấy thẻ ATM trộm cắp được của chị T đi đến trụ ATM phòng giao dịch ngân hàng Vietcombank ở khu phố Vân Hội 1, thị trấn D, huyện T thực hiện 05 lần giao dịch rút số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 25 ngày 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Mỹ P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Mỹ P 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, bị cáo Dương Thị Mỹ P kháng cáo xin hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục xong hậu quả, phạm tội trong lúc đang mang thai, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có cha từng tham gia quân đội, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 6 tháng tuổi, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 2-3 tháng tù, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 21/02/2020 bị cáo đến phòng trọ của chị T ở Đồng Nai chơi và tình cờ biết được nơi cất thẻ ATM của chị T và số mật khẩu, nên bị cáo

nảy sinh lòng tham muốn chiếm đoạt số tiền trong thẻ của chị T, đến ngày 25/02/2020 nhân lúc chị T đi làm, bị cáo đã lục túi quần Jean treo trong phòng của chị T lấy trộm thẻ ATM rồi cất giấu trong túi đồ của mình, đến ngày 27/02/2020 bị cáo về Bình Định cầm thẻ ATM đến trụ ATM phòng giao dịch ngân hàng Vietcombank ở thị trấn D, huyện T đăng nhập và thực hiện 05 lần rút với tổng số tiền là 13.000.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử bị cáo Dương Thị Mỹ P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Thị Mỹ P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và xử phạt 06 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu là giấy khai sinh của con là cháu Dương Bảo N sinh ngày 29.8.2020, bị cáo phạm tội vào ngày 25.2.2020 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo có cha đã từng tham gia quân đội và được hưởng trợ cấp, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 06 tháng tuổi. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước, phù hợp với quy định tại Điều 65 của BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo Dương Thị Mỹ P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác về án phí, quyền kháng cáo của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị Mỹ P. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Mỹ P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 20.11.2020.

Giao bị cáo Dương Thị Mỹ P cho UBND thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Dương Thị Mỹ P không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện T;
- Cơ quan THAHS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường